

Bản án số: **60** /2020/HSST  
Ngày 06 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HOÀ, TỈNH CAO BẰNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Thúy**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Đàm Quang Bằng**

**Ông Bé Ích Nhuận**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Hà** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75 /2020/HSST- QĐ ngày 27/10/2020 của Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà đối với bị cáo:

- **Triệu Văn T** - sinh ngày 23/3/200x; tên gọi khác: Triệu Đức T

Nơi đăng ký NKTT: thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn H - sinh năm 1975 và con bà Lý Thị T - sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 25/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 16 tháng; bị cáo bị bắt từ ngày 19/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa. Có mặt.

- *Người bị hại:*

+ **Hoàng Văn Q** - sinh năm 199x; trú tại: Phố C, xã CL, huyện Q, Cao Bằng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/8/2020, Triệu Văn T một mình đi bộ từ xã CL về thị trấn HT, huyện Quảng Hòa. Đến khu vực ngã ba Trường THPT CL thì nhìn thấy một người đàn ông không quen biết (sau khi bị bắt, T mới biết người này tên là

Bé Văn D trú tại xóm N, xã B, huyện Q) đi xe mô tô BKS 11U1-11x.0x đang di chuyển theo hướng ngược chiều, T liền vẫy tay xin đi nhờ xe và được D đồng ý. Trên đường đi, hai người có nói chuyện với nhau và được biết D cũng là người nghiện ma túy, T nói với D về việc cần bán một chiếc điện thoại đã hỏng để lấy tiền sử dụng ma túy nhưng không biết chỗ bán. Nghe vậy, D đã lái xe đưa T đến cửa hàng điện thoại của anh Hoàng Văn Q tại phố C, xã CL, Quảng Hòa. Đến nơi, T và D cùng vào cửa hàng, D đứng ở bên phải cạnh cửa ra vào trước tủ trưng bày điện thoại, còn T đi vào trước bàn sửa điện thoại hỏi anh Q về việc muốn bán điện thoại. Sau khi xem điện thoại, anh Q chỉ đồng ý mua với giá 50.000đồng, T nhất trí bán. Sau đó anh Q cầm điện thoại ra chiếc bàn gần cửa ra vào, cách vị trí T đứng khoảng 02m, đứng đối diện với D để kiểm tra. Lúc này, T nhìn thấy trên bàn (cách vị trí T đang đứng khoảng 30cm) có nhiều trang sức bằng bạc, quan sát không thấy ai để ý, T liền dùng tay trái lấy toàn bộ số trang sức trên bỏ vào túi quần bên trái. Khi đã lấy được tài sản, T đi lại vài vòng để xem anh Q có phát hiện ra không. Sau khi kiểm tra điện thoại xong, anh Q gọi T ra lấy tiền, T ra lấy 50.000đồng tiền bán điện thoại và cùng D lên xe máy rời đi.

T và D sau đó đi vào xóm BC, xã B, Quảng Hòa để mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 tép Heroine với giá 100.000đồng rồi cùng nhau sử dụng. Sử dụng Heroine xong, cả hai đi xe máy về hướng xóm P, xã B, khi đi đến cầu BB thì xe hết xăng, D cùng T xuống dắt xe đi bộ. Trên đường đi, có gặp một người đàn bà, người này nói chuyện với D bằng tiếng dân tộc, T ở gần đó nên nghe được việc người này nói về việc anh Q bị mất tài sản và hiện tại đang đi tìm hai người. Nghe vậy, T liền nói với D “mày cứ dắt xe đi trước, để tao đi tìm xăng” rồi chạy vào bụi mía để đi về hướng nhà chị gái của T tại xóm P, xã B. Trên đường về, T ghé vào một cửa hàng tạp hóa thì bị anh Q cùng một số người dân bắt giữ và đưa về trụ sở Công an xã B, Quảng Hòa và thu giữ toàn bộ tài sản mà T vừa trộm cắp được.

Ngày 24/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ số tài sản mà Triệu Văn T trộm cắp vào ngày 19/8/2020. Cùng ngày, Viện khoa học hình sự Bộ Công an ra bản Kết luận giám định số 5716/C09-P4, kết luận: Toàn bộ số vật chứng là tài sản trong vụ án hình sự của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Hòa trưng cầu đều là kim loại bạc có ký hiệu hóa học là Ag.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐG ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: Tổng giá trị năm loại tài sản trên là 2.403.966đồng (Hai triệu bốn trăm linh ba nghìn chín trăm sáu mươi sáu đồng).

Tại cơ quan điều tra, Triệu Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Bé Văn D, quá trình điều tra đã xác định được trước, trong và sau khi Trình thực hiện hành vi phạm tội cho đến khi bị bắt D không biết về việc T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với D.

Đối với người đàn ông tại xóm B, xã BC, Quảng Hòa đã bán ma túy cho T và D ngày 19/8/2020, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT-VKSQH ngày 19/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Triệu Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

**Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Văn T từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chỉ có yêu cầu là được nhận lại toàn bộ số tài sản đã bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm nên cần được chấp nhận.

- Về vật chứng vụ án:

Trả lại cho người bị hại Hoàng Văn Q: 01 dây chuyền kim loại màu trắng, móc khóa hình chữ S có tổng khối lượng là 55,11gam; 01 dây chuyền kim loại màu trắng móc khóa hình chữ S có tổng khối lượng là 28,34gam; 01 dây chuyền kim loại màu trắng bị đứt có tổng khối lượng là 4,05gam; 01 lắc tay kim loại màu trắng được có khối lượng 32,95gam; 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng ở mặt ngoài của nhẫn có hoa văn, có tổng khối lượng là 0,73gam.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2 ] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Triệu Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Do là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ ngày 19/8/2020, tại Cửa hàng điện thoại của anh Hoàng Văn Q ở Phố C, xã CL, Triệu Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 sợi dây chuyền bằng bạc, 01 lắc tay bằng bạc và 01 nhẫn bằng bạc có tổng giá trị là 2.403.966đồng.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố Triệu Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[ 3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, do đó cần phải xử lý nghiêm.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền sự, ngày 25/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chấp hành xong ngày 10/02/2020, sau đó lại tiếp tục tái nghiện. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hoàng Văn Q chỉ xin được lấy lại những tài sản đã bị mất trộm, ngoài ra anh Q không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[ 5] Về vật chứng vụ án xét thấy:

03 sợi dây chuyền bằng bạc; 01 lắc tay bằng bạc và 01 nhẫn bằng bạc đều là tài sản do bị cáo trộm cắp của anh Hoàng Văn Q mà có nên cần hoàn trả toàn bộ số vật chứng này cho anh Quý.

[ 6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo **Triệu Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: **Triệu Văn T 12 (mười hai) tháng tù.** Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 19/8/2020.

**2. Về xử lý vật chứng vụ án:** Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Trả lại cho người bị hại Hoàng Văn Q: 01 dây chuyền kim loại màu trắng được chế tác dạng các mắt xích dài nối cách đều các mắt xích tròn dẹt, móc khóa hình chữ S có tổng khối lượng là 55,11gam; 01 dây chuyền kim loại màu trắng được chế tác

dạng các mắt xích dài nối cách đều các mắt xích tròn dẹt, móc khóa hình chữ S có tổng khối lượng là 28,34gam; 01 dây chuyền kim loại màu trắng bị đứt, được chế tác dạng các mắt nối với nhau và được vặn xoắn có tổng khối lượng là 4,05gam; 01 lắc tay kim loại màu trắng được chế tác dạng các mắt xích dài các mắt xích tròn dẹt nối với nhau, có khối lượng 32,95; 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng ở mặt ngoài của nhẫn có hoa văn, có tổng khối lượng là 0,73gam.

*(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2020).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thúy**